**Toán**

Tiết: 16 **LÀM TRÒN SỐ ĐẾN HÀNG TRĂM NGHÌN** (tt)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Năng lực đặc thù:

- Năng lực tư duy và lập luận toán học: Hiểu được cách làm tròn số đến hàng trăm nghìn.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: Thực hiện làm tròn được các số đến hàng trăm nghìn.

- Năng lực mô hình hóa toán học: Vận dụng cách thực hiện làm tròn số vào thực tiễn cuộc sống.

2. Năng lực chung.

- Tự chủ và tự học: Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về làm tròn số.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách làm tròn số đến hàng trăm nghìn.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được các cách làm tròn số đến hàng trăm nghìn nhanh nhất trong thực tế cuộc sống.

3. Phẩm chất.

Hình thành sự chăm chỉ, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể. Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong quá trình luyện tập thực hành làm tròn số.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Tranh khởi động, hình vẽ các tia số.

- Học sinh: SHS, vbt, bộ đồ dùng học toán 4.

III. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | HTĐB |
| 5’ | **1. Hoạt động khởi động** | |  |
|  | a. Mục tiêu:  - Cho học sinh ổn định tổ chức đầu giờ, tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi và kết nối với bài học.  - Khởi động: Ôn lại các kiến thức đã học và phát triển được các NL: Cách  làm tròn các chữ số từ hàng chục, hành trăm, hàng nghìn, hàng chục nghìn đã học lớp 3; Qua đây HS phát triển được các NL đó là NL giao tiếp toán học.  - Kết nối: Giới thiệu bài mới Làm tròn số đến hàng trăm nghìn.  b. Cách thực hiện: Tổ chức trò chơi “Bắn tên” | | Khuyến khích HS tham gia |
|  | - Ổn định tổ chức: Cho HS hát “ Em học toán”.  - Khởi động: Phổ biến luật chơi cho HS.  \*GV nhắc lại: lớp dưới chúng ta đã được học về các chữ số tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn,... vậy để khắc sâu kiến thức các em trả lời các câu hỏi sau.  + Số tròn chục là số như thế nào?  + Số tròn trăm là số như thế nào?  + Số tròn nghìn là các số như thế nào?  - GV yêu cầu HS nêu các số tròn chục, tròm trăm, tròn nghìn theo trò chơi bắn tên, bắn đến tên HS nào thì HS đó nếu số của mình.  - Hãy quan sát tranh và TL nhóm đôi trả lời câu hỏi sau:    + Khi anh thợ điện đến thu tiền điện báo hết bao nhiêu tiền?  + Chị chủ nhà thanh toán bao nhiêu tiền?  + Khi làm tròn số tiền phải trả đến hàng trăm nghìn thì được bao nhiêu?  - GV và HS nhận xét, khen những HS có câu trả lời tốt, động viên những bạn chưa đưa ra câu trả lời chưa chính xác.  + Theo các em vì sao khi nộp tiền điện  số tiền thường lẻ mà ta lại phải làm tròn số?  - Kết nối: Ở lớp dưới các em đã được học về cách làm tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn và tròn chục nghìn. Bài học hôm nay các em sẽ được học và làm quen thêm một cách làm tròn lớn hớn chục, trăm, nghìn, chục nghìn đó chính là hàng trăm nghìn ta học qua bài hôm nay.  - GV ghi bảng: Làm tròn số đến hàng trăm nghìn | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ  - HS lắng nghe  + Các số tròn chục là những số có hai chữ số( Chữ số đứng trước chỉ hàng chục, chữ số đứng sau chỉ hàmg đơn vị) và bao giờ cũng có số 0 ở cuối.  + Các số tròn trăm là những số có ba chữ số( Chữ số đứng trước chỉ hàng chục và trăm, chữ số đứng sau chỉ hàng đơn vị) và bao giờ cũng có số 0 ở cuối.  + Các số tròn nghìn là những số có ba chữ số( Chữ số đứng trước chỉ hàng chục hàng trăm và hàng nghìn, chữ số đứng sau chỉ hàng đơn vị) và bao giờ cũng có số 0 ở cuối.  - HS nêu theo hình thức bắn tên.  - Quan sát tranh thảo luận và Trả lời câu hỏi.  + Hết 299 460 đồng.  + Thanh toán 300 000 đồng.  + Khi làm tròn số đến hàng trăm nghìn, ta so sánh chữ số hàng trăm nghìn với 2. Nếu chữ số hàng trăm nghìn bé hơn 2 thì  làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên.  + HS trả lời theo ý hiểu.  - HS nhắc nối tiếp đầu bài và ghi vào vở. | HS nhắc lại lời của bạn đã trả lời đúng  HS chậm hỏi  -HS nêu đề |
| 12’ | **2. Hoạt động hình thành kiến thức** | |  |
|  | a. Mục tiêu:  - Hiểu được cách làm tròn số đến hàng trăm nghìn  - Các NL được phát triển qua hoạt động này gồm: NL giao tiếp toán học; NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học.  b Cách thực hiện: Quan sát thực hành trên tia số | |  |
|  | 2.1. Làm tròn số đến hàng trăm nghìn.  Ví dụ: Làm tròn các số 320 000; 370000 và 350 000 đến hàng trăm nghìn.  - HS quan sát tia số.    + Việc nhận biết tia số có ý nghĩa gì?  + Qua quan sát vị trí của các số trên tia số các em có nhận xét gì?  + Theo các em vị trí của số 320 000 trên tia số như thế nào với số 300 000?  - Vậy khi làm tròn 320 000 đến hàng trăm nghìn, ta được số 300 000.  + Số 350 000 gần số nào hơn và vị trí nằm của nó như thế nào trên tia số?  - Vậy số 350 000 ta giữ nguyên vì (nó  không lớn hơn 5 hay nhỏ hơn 5). Nó  nằm cách đều hai số.  + Vị trí số 370 000 nằm gần số nào trên  tia số?  - Vậy khi làm tròn 370 000 đến hàng trăm nghìn, ta được số 400 000.  GV giới thiệu: Khi làm tròn số lên đến hàng chục, ta so sánh chữ số hàng đơn vị với 5. Nếu chữ số hàng đơn vị bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên; làm tròn số lên đến hàng trăm, ta so sánh chữ số hàng chục với 5. Nếu chữ số hàng chục bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên; làm tròn số đến hàng nghìn, ta so sánh chữ số hàng trăm với 5. Nếu chữ số hàng trăm bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên; làm tròn số đến hàng chục nghìn, ta so sánh chữ số hàng nghìn với 5. Nếu chữ số hàng nghìn bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên; làm tròn với chữ số hàng trăm nghìn, ta so sánh chữ số hàng trăm nghìn bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lớn hơn 5 thì làm tròn lên, còn nếu là 5 thì ta giữ nguyên không thay đổi.  - GV yêu cầu HS thảo luận rút ra quy ước làm tròn hàng trăm nghìn.  + Qua đây bạn nào rút ra quy ước làm tròn số hàng trăm nghìn?  - GV yêu cầu HS nhắc lại quy ước làm tròn đến hàng trăm nghìn.  2.2 Yêu cầu HS quan sát lại tranh khởi động và cách làm tròn số tiền điện phải trả đến hàng trăm nghìn.  - Quan sát tranh và thảo luận câu hỏi:  + Số tiền điện thông báo nộp là 299 460 đồng vậy tại sao khi nộp tiền điện lại phải làm tròn đến hàng trăm nghìn là 300000 đồng?  GV kết luận:  Làm tròn số với độ chính xác 5, tức là làm tròn đến chữ số hàng chục  Làm tròn số với độ chính xác 50, tức là làm tròn đến chữ số hàng trăm  Làm tròn số với độ chính xác 500, tức là làm tròn đến chữ số hàng trăm  Làm tròn số với độ chính xác 5000, tức là làm tròn đến chữ số hàng nghìn  Làm tròn số với độ chính xác 50 000, tức là làm tròn đến chữ số hàng chục nghìn.  Làm tròn số với độ chính xác 500 000, tức là làm tròn đến chữ số hàng trăm nghìn.  GV chốt hoạt động và chuyển: | - HS đọc ví dụ  - Quan sát tia số.  + Thông qua việc nhân biết tia số, xác định vị trí các số trên tia số, sử dụng số để so sánh và nhận biết các số làm tròn một cách nhanh và đơn giản nhất.  + Ta thấy: được trên tia số có các số 320000; 370000 và 350000 và nhận biết được các số tròn trăm nghìn 300 000 và 400 000.  + Ta thấy: Số 320 000 gần với số 300000 hơn 400 000. Khi ta làm tròn đến hàng trăm nghìn ta được 300 000.  + Ta thấy: Số 350 000 nằm vị trí giữa hai số 320000 và 370 000 và nó không nằm gần số 300000 và số 400 000. Khi làm tròn số hàng trăm nghìn thì không được vì khoảng cách giữa các số tròn trăm nghìn mà nó chỉ có thể làm tròn số  hàng chục nghìn.  + Ta thấy: Số 370 000 nằm gần số  400000 trên tia số. Khi làm tròn số 370000 đến hàng trăm nghìn ta được 400 000.  - Nghe GV nhắc và PT.  - HS nghe và nhắc lại.  - Thảo luận nhóm và rút ra quy ước:  + Kho làm số từ 350 000 đến hàng trăm nghìn, ta được số 400 000.  - 3 HS nhắc lại quy ước.    + Vì hiện nay không lưu hành tờ tiền dưới 500 đồng nên cô chủ nhà không thể trả chính xác 299 460 đồng được mà cần phải làm tròn lên là 300 000.  - HS lắng nghe và nhắc lại. | Đọc số  HS nghe bạn chốt ý |
| 14’ | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành** | |  |
|  | a.Mục tiêu:  - HS biết cách thực hiện làm tròn được các số đến hàng trăm nghìn.  - Các NL được phát triển qua hoạt động này đó là: NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học và NL giao tiếp toán học.  b. Cách thực hiện: Cá nhân, trao đổi nhóm đôi, chia sẻ trước lớp. | |  |
|  | Bài 3: cá nhân  - Gọi HS nêu yêu cầu bài.  + Bài tập 3 yêu cầu làm gì?  GV hướng dẫn nhắc lại và yêu cầu HS tự hoàn thành bài tập: Xét xem số đã cho gần với số tròn trăm nghìn nào hơn rồi kết luận.  - Đôi dép sandan có giá bao nhiêu tiền?  - Vậy số 289 000 đồng gần số nào? Khi bán giá của đôi dép làm tròn lên đến bao nhiêu đồng?  - Máy tính bảng có giá bán là bao nhiêu?  - Vậy số 3 634 000 đồng gần số nào?  Khi bán giá của máy tính bảng làm tròn lên đến bao nhiêu đồng?  - Máy in có giá bao nhiêu?  - Vậy số 4 159 000 đồng gần số nào? Khi bán giá của máy in làm tròn lên đến bao nhiêu đồng?  - Dựa vào câu hỏi gợi ý HS hoàn thiện bài tập vào vở bài tập.  - Nhận xét chữa bài.  Chốt chuyển bài tập  Bài 4: Chia sẻ  - HS đọc yêu cầu của bài tập.  - GV hướng dẫn làm.  + Khoảng cách từ Sao Hỏa đến Mặt Trời khoảng bao nhiêu kilomet?  + Bạn Vân Anh nói rằng khoảng cách từ Sao Hỏa đến Mặt Trời khoảng kilomet?  + Theo em, Vân Anh đã làm tròn số đến hàng nào?  + Dựa vào đâu em có thể biết bạn Vân Anh có thể trả lời câu hỏi?  - GV nhận xét chữa bài.  GV chốt chuyển bài | Bài 3: cá nhân  - HS nêu yêu cầu bài tập  + Làm tròn giá bán các mặt hàng sau đến hàng trăm nghìn.    - Đôi dép có giá 289 000 đồng.  - Ta thấy số 289 000 gần với số 300 000 hơn số 200 000. Vậy giá bán của đôi dép khi làm tròn đến hàng trăm nghìn là  300 000 đồng.  - Máy tính bảng có giá bán: 3 634 000 đ  - Ta thấy số 3 634 000 gần với số  3 600 000 hơn số 3 700 000. Vậy giá bán của chiếc máy tính khi làm tròn đến hàng trăm nghìn là 3 600 000 đồng.  - Máy in có giá bán: 4 159 000 đồng  - Ta thấy số 4 159 000 gần với số  4 200 000 hơn số 4 100 000. Vậy giá bán của chiếc máy in khi làm tròn đến hàng trăm nghìn là 4 200 000 đồng.  - HS làm bài tập vào vở.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đồ vật | Giá bán | Làm tròn đến hàng trăm nghìn | | Đôi dép | 289 000 đồng | 300 000 đồng | | Máy tính bảng | 3 634 000 | 3 600 000 đồng | | Máy in | 4 159 000 đồng | 4 200 000 đồng |   - Nhận xét  Bài 4: Chia sẻ  - Đọc yêu cầu bài tập.  + Khoảng cách từ Sao Hỏa đến Mặt Trời khoảng: 214 261 742 km.  + Bạn Vân Anh nói rằng khoảng cách từ Sao Hỏa đến Mặt Trời khoảng:  214 260 000 km.  + Vân Anh đã làm tròn số đến hàng chục nghìn. Ta thấy số 214 261 742 gần với số 214 260 000 hơn số 214 270 000.  + Dựa vào số bạn Vân Anh nói để trả lời câu hỏi của bài toán.  Lời giải  Làm tròn số 214 261 742 km đến hàng chục nghìn ta được 214 260 000. Như vậy, Vân Anh đã làm tròn số đo khoảng cách từ Sao Hỏa đến Mặt trời lên hàng chục nghìn kilomet. | HS nêu đề bài  HDHS cách nháp làm tròn  HD HS cách nháp làm tròn |
| 6’ | **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** | |  |
|  | a. Mục tiêu:  - HS có thể chơi trò chơi “Đố bạn” vận dụng các kiến thức đã học về làm tròn hàng trăm, hàng nghìn, hàng chục nghìn và hàng trăm nghìn trong thực tế cuộc sống.  - Qua hoạt động này HS có thể phát triển được các NL: NL tư duy toán học, NL mô hình hóa toán học và giao tiếp toán học.  b. Cách thực hiện: Cá nhân | |  |
| 3’ | Bài 4: Trò chơi  - HS đọc yêu cầu của bài tập.  + Bài yêu cầu làm gì?  - GV Hướng dẫn gợi ý.  Lưu ý: Xét xem số đã cho gần với số tròn trăm, số tròn nghìn, số tròn chục nghìn, số tròn trăm nghìn nào hơn rồi kết luận. Nếu chữ số hàng chục bé hơn 5 thì làm tròn lùi, còn lại thì làm tròn tiến.  - GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi.  - GV nhận xét HS chơi trò chơi “Đố bạn”  - Làm tròn số trong tính toán cũng như trong đời sống, không ít những trường hợp người ta bắt phải làm tròn số để con số ngắn gọn hơn. Tùy vào yêu cầu sẽ có  những cách làm tròn số khác nhau.  - HS tiếp tục đặt câu hỏi đố các bạn khác cho đến hết.  - Yêu cầu HS nhận xét các bạn chia sẻ trước lớp và đố nhau đã đúng chưa, cách giải thích có hợp lí không.  - GV nhận xét.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Làm tròn số giúp ích gì cho con người trong cuộc sống?  - Nhận xét tiết học.  - Chuẩn bị bài sau: Luyện tập - Trang 28, 29. | - HS đọc yêu cầu của bài tập.  + Viết một số có nhiều chữ số sau đó đố bạn đó đến hàng trăm, hàng nghìn, hàng chục nghìn và hàng trăm nghìn.    - HS chơi trò chơi.  Bạn A: Đố bạn số 438 000 đồng được làm tròn đến số 500 000 đồng đúng hay sai?  Bạn B: số 438 000 đồng được làm tròn đến số 500 000 đồng là sai.  Vì:  + Số 438 000 đồng có chữ số hàng chục nghìn là 3  + Do 3 < 5 nên ta làm tròn lùi thành số 400 000  Vậy số 438 000 làm tròn đến hàng trăm nghìn thành số 400 000.  -HSTL như GV vừa KL ở trên  -HS lắng nghe, ghi nhớ  -Tiếp thu tích cực  -HS ghi nhớ và có kế hoạch thực hiện. | HS nêu đề  Gợi ý, giúp đỡ HS  Động viên HS |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (Nếu có):

..................................................................................................................................... ....................................................................................................................................................................